

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2020/HNGĐ-ST

Ngày 22-7-2020

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Vịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tâm

Ông Nguyễn Văn Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 65/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2020 về “Ly hôn và tranh chấp nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Kim Nh; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn HPh 4, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Thôn 2, xã BC, huyện HB, tỉnh Quảng Ninh, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Tống Phú H; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn HPh 4, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng; hiện đang cai nghiện tự nguyện tại Trường Lao động xã hội Thanh Xuân; địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Hới, phường ThT, quận HA, thành phố Hải Phòng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 2 năm 2020, tại bản tự khai và tại phiên hòa giải, nguyên đơn là chị Đặng Kim Nh trình bày:

Chị và anh Tống Phú H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thắng Thủy, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng từ ngày 19 tháng 12 năm 2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau về tính cách, tâm sinh lý. Mặt khác, do anh H ham chơi dẫn đến mắc nghiện ma túy nên vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi vã, xúc phạm và không tôn trọng lẫn nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình khuyên giải nH không có kết quả. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2019 đến nay, mỗi người sống một nơi và không quan tâm đến nhau, cắt đứt mọi quan hệ nghĩa vụ vợ chồng và hiện anh H đang cai nghiện tự nguyện tại Trường Lao động xã hội Thanh Xuân tại phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tống Phú H.

Về con chung: Chị và anh H có 02 con chung là Tống Phú Hiếu Ngh, sinh ngày 06-10-2011 và Tống Thị Ngọc A, sinh ngày 28-10-2017. Hiện các con chung đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Khi ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai, bị đơn là anh Tống Phú H trình bày:

Anh xác nhận về thời điểm kết hôn, điều kiện kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng như nội dung chị Nh trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau về tính cách, tâm sinh lý. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình khuyên giải nH không có kết quả. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2019 đến nay, mỗi người sống một nơi và không quan tâm đến nhau. Tuy nhiên, do anh xác định vẫn còn tình cảm với chị Nh, mặt khác do nghĩ đến con còn nhỏ cần sự chăm sóc của cả bố và mẹ, nên anh không đồng ý ly hôn với chị Nh.

Về con chung: Anh và chị Nh có 02 con chung là Tống Phú Hiếu Ngh, sinh ngày 06-10-2011 và Tống Thị Ngọc A, sinh ngày 28-10-2017. Khi ly hôn, anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Tống Thị Ngọc A còn giao cho chị Nh

trực tiếp nuôi dưỡng con chung Tổng Phú Hiếu Ngh. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh và chị Nh tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh và chị Nh tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xác định quan hệ tranh chấp về ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, về thẩm quyền đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn và bị đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử xét những nội dung sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Kim Nh được ly hôn với anh Tổng Phú H.

+ Về con chung: Đề nghị giao cả hai con chung là Tổng Phú Hiếu Ngh, sinh ngày 06-10-2011 và Tổng Thị Ngọc A, sinh ngày 28-10-2017, cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận nên không đặt ra để giải quyết.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nh và anh H không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

+ Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Nh phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

[1] Đây là vụ án về ly hôn và tranh chấp nuôi con chung giữa nguyên đơn là chị Đặng Kim Nh và bị đơn là anh Tống Phú H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn HPh 4, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đều có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, có bản tự khai và tham gia đầy đủ các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Như vậy, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Bị đơn là anh Tống Phú H đã nhận được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, tuy nhiên do anh H đang phải cai nghiện tự nguyện tại Trường lao động xã hội Thanh Xuân, không thể tham gia tố tụng tại Tòa án; có đơn đề nghị hòa giải và xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ theo khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là anh Tống Phú H.

- Về nội dung vụ án:

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Kim Nh và anh Tống Phú H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thắng Thủy, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng từ ngày 19 tháng 12 năm 2014. Như vậy, hôn nhân này là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau về tính cách, tâm sinh lý. Mặt khác, do anh H ham chơi dẫn đến mắc nghiện ma túy nên vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi vã, xúc phạm và không tôn trọng lẫn nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình khuyên giải nh không có kết quả. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2019 đến nay, mỗi người sống một nơi và không quan tâm đến nhau, cắt đứt mọi quan hệ nghĩa vụ vợ chồng. Nay, chị Nh xin ly hôn, anh H không đồng ý. Anh cho rằng vẫn còn tình cảm với chị Nh và do nghĩ đến con còn nhỏ cần có sự chăm sóc của cả bố và mẹ. Tuy nhiên, anh không đưa ra được biện pháp gì để khắc phục những mâu thuẫn và hàn gắn tình cảm vợ chồng. Mặt khác, thời gian vợ chồng anh, chị sống ly thân đã được hơn 01 năm nay, cắt đứt mọi quan hệ nghĩa vụ vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Kim Nh xin ly hôn với anh Tống Phú H.

[5] Về con chung: Chị Nh và anh H có 02 con chung là Tống Phú Hiếu Ngh, sinh ngày 06-10-2011 và Tống Thị Ngọc A, sinh ngày 28-10-2017. Khi ly

hôn, chị Nh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, anh H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Tổng Thị Ngọc A. Xét thấy, hiện anh H đang phải đi cai nghiện tự nguyện tại Trường Lao động xã hội Thanh Xuân nên không có điều kiện nuôi dưỡng con chung, hơn nữa các con chung đang do chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, chị Nh có việc làm, có thu nhập đảm bảo việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Nên, việc giao cả 02 con chung cho chị Nh tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp với thực tế về điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của chị Nh và phù hợp với nguyện vọng của cháu Tổng Phú Hiếu Ngh muốn được ở với mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung của chị Nh. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị Nh và anh H xin tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử, không xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nh và anh H xin tự thỏa thuận nên không xét giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Nh phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 266 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 và các điều 81; 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Kim Nh được ly hôn với anh Tổng Phú H.

2. Về con chung: Giao cả 02 con chung là Tổng Phú Hiếu Ngh, sinh ngày 06-10-2011 và Tổng Thị Ngọc A, sinh ngày 28-10-2017, cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nh phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nh đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số **0008125 ngày 28 tháng 02 năm 2020**, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Chị Nh đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nh và anh H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THA DS huyện Vĩnh Bảo;
- **UBND xã Thắng Thủy;**
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Vịnh